

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2019/QĐST-HNGĐ

Bình Minh, ngày 04 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 289/2018/TLST-HNGĐ
ngày 10 tháng 12 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Thành N**, sinh năm: 1986

Địa chỉ: Tổ 02, khóm B, phường T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Tn**, sinh năm: 1999

Địa chỉ thường trú: Tổ 02, khóm B, phường T, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Địa chỉ tạm trú: Tổ 08, ấp H, xã H, thị xã M, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 115, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia
đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày
27 tháng 12 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên
bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2018 là

hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành N và chị Nguyễn Thị T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Huỳnh Trúc L, sinh ngày 04/11/2016, anh Nguyễn Thành N tự nguyện cấp dưỡng cho cháu Trúc L mỗi tháng 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) đến khi cháu Trúc L đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Thành N có quyền, nghĩa vụ thăm nom cháu Trúc L mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chưa chịu trả khoản tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải trả tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh Nguyễn Thành N và chị Nguyễn Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Thành N tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) (trong đó nộp thay cho chị Nguyễn Thị T 75.000 đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng. Trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0009402 ngày 06 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh, anh N đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Bình Minh;
- Chi cục THADS thị xã Bình Minh;
- Ủy ban nhân dân phường Đông Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN**Trần Quốc Huy**